

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **110/2021/HS-ST**
Ngày: 21 - 10 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Huyền
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Hiến;
Bà Nguyễn Thị Mỹ Vinh.

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Khắc Quân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Hoàng Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 92/2021/TLST-HS ngày 31/8/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2021/QĐXXST-HS ngày 14/9/2021 và Thông báo về việc mở lại phiên tòa số: 566/TB-HS ngày 07/10/2021, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Lương H, sinh ngày 10 tháng 02 năm 1998 tại Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố B, phường ĐL, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Thành V, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1972; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con đầu; vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không.

2. Nguyễn Lương A, tên gọi khác: Cu Anh; sinh ngày 03/12/1994 tại Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố L, phường ĐL, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Thợ làm sắt; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Lương B, sinh năm 1960 và bà Hoàng Thị Mỹ L, sinh năm 1962; gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ 03; có vợ là chị: Huỳnh Thị Đào và có 01 con sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Các bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Quảng Trị từ ngày 27/5/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Lương B, sinh năm 1983; trú tại: Khu phố L, phường ĐL, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Lương H và Nguyễn Lương A có mối quan hệ họ hàng, thường xuyên chơi với nhau và cùng biết nhau có sử dụng ma túy, kết quả xét nghiệm chất ma túy của các bị cáo đều dương tính loại Mathamphetamine.

Vào khoảng 08 giờ ngày 27/5/2021, Nguyễn Lương H và Nguyễn Lương A gặp nhau tại quán nước ở trường Đại học Huế phân hiệu tại Quảng Trị (thuộc khu phố 3, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà). Tại đây, H rủ A cùng mua ma túy về để sử dụng và được A đồng ý. H và A thống nhất sẽ góp 100.000 đồng để mua ma túy, A là người biết chỗ bán ma túy nên sẽ sử dụng xe mô tô BKS 37N3-8577 (thuộc sở hữu của anh Nguyễn Lương B, trú tại khu phố L, phường ĐL, thành phố Đ, là anh trai của A) chở H đi mua ma túy. Cả hai đến kiệt 165 đường Lê Lợi (thuộc khu phố 2, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà), A là người trực tiếp cầm 100.000 đồng gặp người phụ nữ tên Hà (không rõ lai lịch, địa chỉ) mua được 02 viên ma túy hồng phiên với giá 100.000 đồng (số ma túy được gói trong một mảnh giấy kèm màu trắng bạc). Sau khi có được ma túy, A đưa lại cho H cất giấu trên tay phải rồi cả hai cùng đi tìm địa điểm để sử dụng ma túy. Khi H và A đi đến trước quán cà phê 1983 đường Lê Lợi (thuộc khu phố 1, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà) thì bị lực lượng Công an thành phố Đông Hà phát hiện và bắt quả tang.

Theo Kết luận giám định số 596/KLGD ngày 31/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, kết luận: 02 viên nén hình tròn, màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY, được niêm phong trong phong bì có ký hiệu M, có khối lượng 0,1983 gam, là ma túy loại Methamphetamine.

Cáo trạng số: 97/CT-VKSĐH ngày 30/8/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà đã truy tố các bị cáo Nguyễn Lương H và Nguyễn Lương A về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Lương H: từ 13 (mười ba) đến 14 (mười bốn) tháng tù.
- Bị cáo Nguyễn Lương A: từ 12 (mười hai) đến 13 (mười ba) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của hai bị cáo tính từ ngày bị bắt tạm giữ 27/5/2021.

Về xử lý vật chứng thu giữ:

- Đề nghị tịch thu, tiêu hủy: 01 bao niêm phong đựng toàn bộ mẫu vật là số ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì có ký hiệu PS3A 103272 có đóng dấu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Lương H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu IteL, màu xám, bàn phím số, số thuê bao 0869.327.806, số IMEI 1: 353511103314869, số IMEI 2: 353511103314877.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Lương A: 01 điện thoại di động hiệu Realme màu xanh, màn hình cảm ứng, số thuê bao 0855.513.567, số IMEI 1: 86812042312014, số IMEI 2: 860812042312006.

Các bị cáo trình bày lời nói sau cùng:

- *Bị cáo Nguyễn Lương H:* Trong thời gian bị tạm giam, bị cáo đã nhận thấy sai phạm của mình, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án nhẹ để bị cáo sớm trở về tái hòa nhập cộng đồng, bị cáo cam kết sẽ không sử dụng ma túy nữa.

- *Bị cáo Nguyễn Lương A:* Bị cáo đã nhận thấy sai phạm của bản thân, mong Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp các các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố và xét xử:

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng. Tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 27/5/2021, Nguyễn Lương H và Nguyễn Lương A đã có hành vi cùng nhau bàn bạc, thống nhất mua 02 viên ma túy hồng phiến của một người phụ nữ tên Hà (không rõ lai lịch, địa chỉ) với giá 100.000 đồng, với mục đích cất giấu để sử dụng. Tại bản Kết luận giám định số 596/KLGĐ ngày 31/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, đã kết luận: 02 viên nén hình tròn, màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY, thu giữ của các bị cáo có khối lượng **0,1983 gam**, là ma túy loại Methamphetamine.

Như vậy, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, điều luật có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, vai trò của mỗi bị cáo trong vụ án:

Hành vi tàng trữ ma túy loại Methamphetamine của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các loại chất ma túy. Ma túy là nguồn gốc của các loại tội phạm; không chỉ gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, kinh tế của bản thân người sử dụng ma túy, mà còn ảnh hưởng rất lớn đến gia đình và xã hội. Điều đáng lên án trong vụ án này là các bị cáo có mối quan hệ họ hàng với nhau, đáng lẽ ra các bị cáo phải khuyên bảo nhau để cùng nhau tiến bộ, trở thành người sống có ích cho gia đình và xã hội; nhưng ngược lại, các bị cáo lại cùng nhau thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Vì vậy, cần phải xử phạt các bị cáo với mức

hình phạt nghiêm để răn đe, giáo dục, đồng thời góp phần vào công tác tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống và đẩy lùi tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Đông Hà.

Hành vi phạm tội của các bị cáo có yếu tố đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn; bị cáo Nguyễn Lương H là người chủ động khởi xướng, rủ rê bị cáo Nguyễn Lương A mua ma túy về để sử dụng và đã đưa số tiền 100.000 đồng để A mua ma túy; bị cáo Nguyễn Lương A mặc dù không phải là người khởi xướng nhưng khi nghe bị cáo H rủ rê, A đã đồng ý và lấy số tiền 100.000 đồng của H, chủ động sử dụng xe mô tô chở H đến địa điểm mua ma túy và trực tiếp cầm tiền mua 02 viên ma túy của người phụ nữ tên Hà. Vì vậy, khi lượng hình cần xem xét đến vai trò của từng bị cáo trong vụ án.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.
- Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước đối với người phạm tội.

Tính đến ngày xét xử sơ thẩm thời hạn tạm giam của các bị cáo còn dưới 45 ngày nên cần phải ban hành quyết định tạm giam mới.

[5] Về xử lý vật chứng thu giữ:

- Số ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì có ký hiệu PS3A 103272 có đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, là chất cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel, màu xám, bàn phím số, số thuê bao 0869.327.806, số IMEI 1: 353511103314869, số IMEI 2: 353511103314877, là tài sản hợp pháp của bị cáo Nguyễn Lương H, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo H, nhưng cần tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

- 01 điện thoại di động hiệu Realme màu xanh, màn hình cảm ứng, số thuê bao 0855.513.567, số IMEI 1: 86812042312014, số IMEI 2: 860812042312006, là tài sản hợp pháp của bị cáo Nguyễn Lương A, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo A, nhưng cần tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

- Đối với: 01 xe mô tô hiệu SUNLUX, màu đỏ đen, BKS 37N3-8577, số máy FMH-010781, số khung 7H-010781, xem không có mang, là tài sản của anh Nguyễn Lương B (anh trai của Nguyễn Lương A). Anh B không biết A đã sử dụng xe mô tô của mình để chở H đi mua ma túy vào ngày 27/5/2021. Ngày 13/8/2021, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đông Hà đã trả lại xe mô tô cho anh B là đúng pháp luật; anh B không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[6] Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp nghiệp vụ nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của người phụ nữ tên Hà là người đã bán ma túy cho các bị cáo nên không có cơ sở xử lý.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Lương H và Nguyễn Lương A (tên gọi khác: Cu Anh) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Lương H: **13 (mười ba)** tháng tù.
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Lương A (tên gọi khác: Cu Anh): **12 (mười hai)** tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của các bị cáo tính từ ngày bị bắt tạm giữ 27/5/2021.

3. Về vật chứng thu giữ: Áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và các điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên xử:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 bao niêm phong đựng toàn bộ mẫu vật là số ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì có ký hiệu PS3A 103272 có đóng dấu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Lương H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, màu xám, bàn phím số, số thuê bao 0869.327.806, số IMEI 1: 353511103314869, số IMEI 2: 353511103314877, nhưng cần tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Lương A: 01 điện thoại di động hiệu Realme màu xanh, màn hình cảm ứng, số thuê bao 0855.513.567, số IMEI 1: 86812042312014, số IMEI 2: 860812042312006, nhưng cần tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

Các vật chứng hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06/9/2021, giữa cơ quan Điều tra Công an thành phố Đông Hà và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, buộc các bị cáo Nguyễn Lương H và Nguyễn Lương A, mỗi bị cáo phải chịu số tiền 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần liên quan trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP Đông Hà;
- Công an TP Đông Hà;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Thi hành án hình sự;
- Các bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HC-TP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Huyền